

BỘ CÔNG AN
Số: 23/2009/TT-
BCA(V19)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2009

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 76/2003/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2003 quy định và hướng dẫn cụ thể việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục và Nghị định số 125/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2003/NĐ-CP

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 4 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 76/2003/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2003 về quy định và hướng dẫn cụ thể việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục; Nghị định số 125/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2003/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 136/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Để thực hiện thống nhất các quy định của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và nghị định của Chính phủ về áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, Bộ Công an hướng dẫn chi tiết thi hành một số nội dung cụ thể như sau:

I. VỀ XÁC ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG ĐƯA VÀO CƠ SỞ GIÁO DỤC

Việc xác định đối tượng đưa vào cơ sở giáo dục phải thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung năm 2008 và quy định tại Điều 3 Nghị định số 76/2003/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2003 về quy định và hướng dẫn cụ thể việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 125/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 (sau đây viết tắt là Nghị định số 76, Nghị định số 125) và hướng dẫn tại Thông tư này, trong đó cần lưu ý một số nội dung sau đây:

1. Khoản 3 Điều 113 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung năm 2008 quy định: “*Trong giai đoạn cắt cõn, phục hồi, đối tượng đang chấp hành quyết định tại cơ sở chữa bệnh nếu có hành vi vi phạm các quy định tại điểm c khoản 2 Điều 24 và khoản 2 Điều 25 của Pháp lệnh này thì bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục*”. Đồng thời, khoản 2 Điều 25 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 quy định: “*Không đưa vào cơ sở giáo dục người chưa đủ 18 tuổi, nữ trên 55 tuổi, nam trên 60 tuổi*”. Do đó, đối với người thực hiện hành vi vi phạm thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 113 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung năm 2008 và khoản 3 Điều 3 Nghị định số 76 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 125 mà chưa đủ 18 tuổi thì phải lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng; chỉ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục trong trường hợp họ thực hiện hành vi vi phạm khi đã từ đủ 18 tuổi đến 55 tuổi đối với nữ, 60 tuổi đối với nam.

2. Các trường hợp sau đây được coi là không có nơi cư trú nhất định:

a) Không xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú và thường xuyên đi lang thang, không có nơi ở ổn định;

b) Có nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú nhưng không thường xuyên sinh sống tại đó và thường xuyên đi lang thang, không có nơi ở ổn định.

3. Các trường hợp sau đây được coi là đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn:

a) Đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà có hành vi vi phạm được quy định tại Điều 3 Nghị định số 76 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 125;

b) Đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà lại có hành vi vi phạm được quy định tại Điều 3 Nghị định số 76 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 125.

4. Trường hợp hành vi vi phạm lần sau cùng đã được cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, nhưng sau khi xem xét, không đủ điều kiện để đề nghị áp dụng biện pháp này hoặc đã đề nghị nhưng không được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thì phải chuyển ngay hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính để xử phạt theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp một người thực hiện hành vi vi phạm pháp luật vừa thuộc đối tượng đưa vào cơ sở giáo dục, vừa thuộc đối tượng đưa vào cơ sở chữa bệnh thì thực hiện theo quy định tại Điều 113 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung năm 2008 và Điều 12 Nghị định số 76 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 125.

Trong trường hợp cơ quan Công an đã thụ lý hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục mà phát hiện người đó thuộc đối tượng đưa vào cơ sở chữa bệnh được quy định tại Điều 26 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 thì phải chuyển ngay toàn bộ hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền để tiến hành thủ tục xem xét, quyết định việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh theo quy định của pháp luật.

6. Đối với trường hợp đối tượng đã có quyết định đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng mà bỏ trốn, đến khi bị bắt lại, người đó đã đủ 18 tuổi trở lên thì theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002, Trưởng Công an cấp huyện làm văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp hủy quyết định đưa vào trường giáo dưỡng và lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục theo thủ tục chung mà không cần phải có điều kiện là đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

II. VỀ LẬP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ ĐƯA VÀO CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục phải thực hiện theo đúng quy định tại Điều 9 Nghị định số 76 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 125; trong đó, việc lấy ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức xã hội cấp xã có liên quan, tùy từng trường hợp cụ thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thể tổ chức cuộc họp hoặc lấy ý kiến tham gia bằng văn bản. Ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức xã hội có liên quan phải được nghiên cứu, tham khảo để cân nhắc trong quá trình xem xét, quyết định việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục.

2. Công an xã, phường, thị trấn có trách nhiệm thu thập tài liệu, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm xem xét, làm văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (gửi qua Công an cấp huyện). Công an cấp huyện có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.

III. TRÁCH NHIỆM CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, LẬP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ ĐƯA VÀO CƠ SỞ GIÁO DỤC VÀ TỔ CHỨC ĐƯA NGƯỜI PHẢI CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀO CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giúp lãnh đạo Tổng cục Cảnh sát và lãnh đạo Bộ Công an trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục và tổ chức đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở giáo dục.

2. Giám đốc Công an cấp tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm:

a) Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục; giải quyết khiếu nại, tố cáo có liên quan đến việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục theo thẩm quyền;

b) Làm thường trực Hội đồng tư vấn về việc đưa vào cơ sở giáo dục (sau đây viết tắt là Hội đồng tư vấn); trường hợp không thể tham gia Hội đồng tư vấn thì ủy quyền Phó Giám đốc phụ trách Cảnh sát làm thường trực Hội đồng tư vấn.

3. Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Chủ trì phối hợp với Phòng Pháp chế hoặc Văn phòng Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (bộ phận Pháp chế) và các đơn vị có liên quan giúp Giám đốc Công an cấp tỉnh trong việc xem xét, lập hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục và hướng dẫn lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội thuộc Công an cấp huyện trong việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục;

b) Chậm nhất 7 (bảy) ngày làm việc, trước khi họp Hội đồng tư vấn, phải sao gửi các Thành viên Hội đồng tư vấn văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục hoặc văn bản của cơ quan Công an cấp tỉnh trực tiếp phát hiện, lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục; bản tóm tắt lý lịch và hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục và các tài liệu khác có liên quan đến việc xem xét, quyết định đưa vào cơ sở giáo dục; đồng thời, gửi giấy mời đại diện thường trực Hội đồng nhân dân hoặc đại diện Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tham dự cuộc họp Hội đồng tư vấn (kèm theo các tài liệu nêu trên);

c) Tổ chức thi hành Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục;

d) Giúp Giám đốc Công an cấp tỉnh thẩm tra, xác minh để đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc hoãn hoặc miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục;

4. Trưởng Công an cấp huyện có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn Công an cấp xã lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục;

b) Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, thẩm định hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục; báo cáo kịp thời và phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội xác minh, đề xuất giải quyết trường hợp có quyết định đưa vào cơ sở giáo dục nhưng thuộc diện được hoãn hoặc miễn chấp hành quyết định;

c) Chỉ đạo Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội tổ chức thi hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phân công của Công an cấp trên;

d) Ra quyết định truy tìm theo thẩm quyền và tổ chức bắt giữ đối tượng trốn chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục.

5. Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an các cấp có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp lãnh đạo Công an cùng cấp trong việc xem xét, lập hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục và tiến hành các công tác khác có liên quan đến việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục.

6. Trưởng Công an xã, phường, thị trấn có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp trong việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; phối hợp và thực hiện sự hướng dẫn, chỉ đạo của Công an cấp tỉnh, Công an cấp huyện trong việc thi hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục; tổ chức bắt giữ đối tượng trốn chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục; quản lý đối tượng được hoãn hoặc được tạm đình chỉ chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục.

IV. HỘI ĐỒNG TƯ VẤN

1. Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 76, thành phần Hội đồng tư vấn bao gồm:

- a) Giám đốc Công an cấp tỉnh – Thường trực Hội đồng;
- b) Giám đốc Sở Tư pháp – Thành viên;
- c) Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội – Thành viên;
- d) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh – Thành viên;

2. Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân hoặc đại diện Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được mời tham dự phiên họp Hội đồng tư vấn nhưng không tham gia biểu quyết. Trường hợp đại diện thường trực Hội đồng nhân dân hoặc đại diện Văn phòng Ủy ban nhân dân không đến dự được thì cuộc họp Hội đồng tư vấn vẫn phải tiến hành bình thường.

V. QUYẾT ĐỊNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 7 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Hội đồng tư vấn.

2. Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và phải được gửi ngay cho Công an cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú hoặc nơi đã lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục và giao cho người phải chấp hành quyết định này trước khi thi hành.

3. Nội dung quyết định đưa vào cơ sở giáo dục phải ghi rõ số, ngày, tháng, năm ra quyết định; họ, tên, chức vụ của người ra quyết định; họ, tên, ngày, tháng, năm sinh, nghề nghiệp, nơi cư trú, hành vi vi phạm pháp luật của người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục; điều, khoản của văn bản được áp dụng; thời hạn, nơi chấp hành quyết định; cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành, cơ quan phối hợp thi hành; quyền khiếu nại, khởi kiện đối với quyết định đưa vào cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.

4. Trong trường hợp người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục đang phải chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đang phải chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thì trong quyết định đưa vào cơ sở giáo dục phải có nội dung hủy quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với người đó.

VI. THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Trong thời hạn 5 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định; việc thi hành quyết định phải được lập biên bản theo mẫu quy định; biên bản được lập thành 2 (hai) bản, một bản lưu ở Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, một bản gửi kèm theo hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục.

Trường hợp đối tượng có đơn đề nghị hoãn hoặc miễn chấp hành quyết định thì phải tiếp nhận và xác minh ngay, nếu có đủ điều kiện để được hoãn hoặc miễn theo quy định của Nghị định số 76 và hướng dẫn tại Thông tư này thì Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội phải làm văn bản đề xuất Giám đốc Công an cấp tỉnh báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ra quyết định hoãn hoặc miễn chấp hành quyết định cho người đó.

Thời gian chấp hành quyết định đưa người vào cơ sở giáo dục được tính từ ngày người bị áp dụng biện pháp này được đưa đi chấp hành quyết định (bao gồm cả thời gian đi đường và thời gian được quản lý tại Công an cấp tỉnh).

2. Hồ sơ, thủ tục đưa người có quyết định vào cơ sở giáo dục:

a) Khu đưa người vào cơ sở giáo dục phải có hồ sơ kèm theo, bao gồm:

- Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- Bản tóm tắt lý lịch và hành vi vi phạm pháp luật của người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục;
- Danh bản của người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục;
- Quyết định quản lý đối tượng tại Công an cấp tỉnh trước khi đưa vào cơ sở giáo dục và các tài liệu khác có liên quan đến việc quản lý, giáo dục đối tượng (nếu có);
- Biên bản thi hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục.

b) Việc giao, nhận người phải chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục phải lập biên bản, trong đó phải ghi rõ tình trạng sức khỏe của người được giao, nhận; hồ sơ, tài liệu kèm theo và những vấn đề khác có liên quan đến việc giao, nhận đối tượng.

3. Người phải chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục hoặc người bị bắt giữ theo quyết định truy tìm, nếu không tự giác chấp hành hoặc có hành vi chống đối thì có thể bị khóa tay để áp giải hoặc bị áp dụng các biện pháp cưỡng chế cần thiết khác theo quy định của pháp luật để buộc đối tượng phải chấp hành. Trường hợp hành vi chống đối có dấu hiệu của tội phạm thì phải lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

VII. QUẢN LÝ ĐỐI TƯỢNG KHÔNG CÓ NƠI CƯ TRÚ NHẤT ĐỊNH CÓ BIỂU HIỆN LẤN TRỐN, GÂY KHÓ KHĂN CHO QUÁ TRÌNH LẬP HỒ SƠ ĐƯA VÀO CƠ SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐỐI TƯỢNG PHẢI CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH TRƯỚC KHI ĐƯA VÀO CƠ SỞ GIÁO DỤC TẠI CÔNG AN CẤP TỈNH.

1. Quản lý đối tượng không có nơi cư trú nhất định có biểu hiện lẫn trốn, gây khó khăn cho quá trình lập hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục:

Khoản 6 Điều 9 Nghị định số 76 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 125 quy định, trong thời gian lập hồ sơ, nếu đối tượng không có nơi cư trú nhất định mà có hành vi trốn tránh, gây khó khăn cho quá trình lập hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục thì Trưởng Công an cấp huyện làm văn bản báo cáo Giám đốc Công an cấp tỉnh ra quyết định quản lý họ tại Công an cấp tỉnh trong thời hạn không quá 15 (mười lăm) ngày theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số

76 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 125 để lập hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục. Để tránh oan, sai hoặc quản lý không đúng đối tượng, việc đề xuất, xem xét, quyết định quản lý đối tượng nêu trên phải rất thận trọng và chỉ được thực hiện khi có đủ các điều kiện dưới đây:

- a) Phải là đối tượng không có nơi cư trú nhất định và có đủ điều kiện bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục;
- b) Phải có căn cứ chứng tỏ rằng đối tượng có biểu hiện lẫn trốn, gây khó khăn cho quá trình lập hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục.

Việc quản lý đối tượng nêu trên và chế độ, chính sách đối với người bị quản lý phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 76 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 125 và hướng dẫn tại các khoản 3, 4, 5 và 6 mục VII Thông tư này.

2. Quản lý người đã có quyết định đưa vào cơ sở giáo dục tại Công an cấp tỉnh để tiến hành các thủ tục cần thiết trước khi đưa vào cơ sở giáo dục:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 76 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 125 và khoản 4 Điều 17 Nghị định số 76, việc quản lý đối tượng đã có quyết định đưa vào cơ sở giáo dục tại Công an cấp tỉnh trước khi đưa họ vào cơ sở giáo dục chỉ được áp dụng trong các trường hợp:

c) Cần phải có thời gian để lập danh bản, lần tay, chụp ảnh hoặc tiến hành các thủ tục cần thiết khác trước khi đưa họ vào cơ sở giáo dục. Phòng hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành lập danh bản, lần tay, chụp ảnh đối tượng (ảnh màu hoặc đen trắng cỡ 3cm x 4cm) để bổ sung vào hồ sơ cho đầy đủ trước khi đưa họ vào cơ sở giáo dục;

b) Đối tượng bị bắt giữ theo quyết định truy tìm được chuyển đến Công an cấp tỉnh để quản lý trong thời gian chờ cơ quan có trách nhiệm đến nhận đối tượng đưa vào cơ sở giáo dục.

3. Quyết định quản lý đối tượng nêu tại khoản 1, khoản 2 mục VII Thông tư này do Giám đốc Công an cấp tỉnh (hoặc Phó Giám đốc được ủy quyền) ký, trong đó ghi rõ số, ngày, tháng, năm ra quyết định; họ, tên, chức vụ người ra quyết định; họ, tên, ngày, tháng, năm sinh, nghề nghiệp, nơi cư trú của người bị quản lý; lý do, điều, khoản của văn bản được áp dụng; thời hạn quản lý, cơ quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định. Thời hạn quản lý không quá 15 (mười lăm) ngày và được tính vào thời hạn chấp hành quyết định tại cơ sở giáo dục.

4. Công an cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức quản lý và bố trí nơi quản lý đối tượng nêu trên cho phù hợp; phải có buồng dành riêng cho việc quản lý đối tượng, ngoài cửa phải có biển ghi: *Buồng quản lý đối tượng đưa vào cơ sở giáo dục*; trường hợp nơi quản lý đối tượng được bố trí trong khu vực trại giam thì Giám thị trại giam có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc quản lý đối tượng.

Nghiêm cấm việc đưa đối tượng nêu trên vào quản lý trong cùng một buồng với đối tượng bị tạm giữ, tạm giam theo thủ tục tố tụng hình sự hoặc quản lý chung nam, nữ trong cùng một buồng hoặc quản lý tại nơi không bảo đảm vệ sinh, an toàn cho đối tượng.

5. Chế độ ăn, ở của đối tượng nêu trên trong thời gian quản lý tại Công an cấp tỉnh được hưởng như chế độ ăn, ở của trại viên cơ sở giáo dục; kinh phí do ngân sách nhà nước cấp trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Công an.

6. Trường hợp đối tượng chết trong thời gian quản lý tại Công an cấp tỉnh thì Thủ trưởng đơn vị nơi quản lý đối tượng phải báo ngay cho Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp để xác định nguyên nhân chết và giải quyết theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải thông báo ngay cho gia đình người chết biết.

Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi làm xong các thủ tục nêu trên, nếu gia đình người chết không đến nhận tử thi thì đơn vị quản lý đối tượng có trách nhiệm tổ chức mai táng; kinh phí mai táng do ngân sách nhà nước cấp.

VIII. TRUY TÌM VÀ BẮT GIỮ ĐỐI TƯỢNG TRỐN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ GIÁO DỤC

Việc truy tìm và bắt giữ đối tượng trốn chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục phải thực hiện theo đúng quy định tại Điều 17 Nghị định số 76 và hướng dẫn tại Thông tư này.

1. Trường hợp người phải chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bỏ trốn trước khi thi hành quyết định thì Trưởng Công an cấp huyện (nơi người đó cư trú hoặc nơi đã lập hồ sơ) ra quyết định truy tìm. Trong trường hợp Công an cấp tỉnh đã nhận đối tượng để đưa đi chấp hành quyết định mà đối tượng bỏ trốn trên đường dẫn giải hoặc bỏ trốn trong thời gian quản lý tại Công an cấp tỉnh thì Công an cấp tỉnh chuyển giao hồ sơ, tài liệu (quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, biên bản đối tượng bỏ trốn và các tài liệu khác có liên quan) cho Công an cấp huyện để ra quyết định truy tìm.

2. Trường hợp trại viên cơ sở giáo dục bỏ trốn thì Giám đốc cơ sở giáo dục ra quyết định truy tìm. Thời gian trốn khỏi cơ sở giáo dục không được tính vào thời hạn chấp hành quyết định.

3. Tùy từng trường hợp cụ thể mà quyết định truy tìm sẽ được gửi cho cơ quan Công an và Ủy ban nhân dân địa phương nơi cần thiết để phục vụ cho việc truy tìm và bắt giữ đối tượng.

IX. HOÃN, MIỄN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH; ĐÌNH CHỈ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH ĐƯA VÀO CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Người đã có quyết định đưa vào cơ sở giáo dục nhưng chưa chấp hành quyết định tại cơ sở giáo dục có thể được hoãn chấp hành quyết định, nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Đang ốm nặng, có chứng nhận của trung tâm y tế hoặc bệnh viện từ cấp huyện trở lên;
- b) Đang mang thai, có chứng nhận của trung tâm y tế hoặc bệnh viện từ cấp huyện trở lên hoặc phụ nữ đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, có đơn đề nghị và giấy khai sinh của con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.